

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2024/HNGĐ-ST

Ngày 12-9-2024

V/v: Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Duy Đô

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trương Xuân Vũ;

2- Ông Hoàng Văn Khiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thuỳ Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên tòa Bà Diên Thị Thanh Tuyền- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 164/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXX-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2024/QĐST -HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lộc Thị C** 35 tuổi

Địa chỉ: Thôn H L- xã LT- huyện L- Y, có mặt.

Bị đơn: Anh **Hoàng Minh Ch** 34 tuổi

Địa chỉ: Thôn T- xã LT- huyện L- tỉnh Y, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 02-7-2024 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Lộc Thị C trình bày: Thời gian chung sống chị và anh Hoàng Minh Ch có hai con chung là Hoàng Tường V sinh ngày 04-02-2012 và Hoàng Đông Ph sinh ngày 16-11-2015. Do mâu thuẫn vợ chồng nên tháng 12 năm 2018 chị và anh Ch đã thuận tình ly hôn và thống nhất giao cháu Hoàng Tường V cho anh Ch; giao cháu Hoàng Đông Ph cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung. Nay chị làm đơn đề nghị Toà án giải quyết thay đổi lại để chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Tường V, không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con với

các lý do: Anh Hoàng Minh Ch không trực tiếp nuôi con mà bỏ bê con cho bà nội; thường xuyên đi làm xa nhưng hầu như không có tiền đem về, mỗi khi về nhà anh Ch hay uống rượu say rồi có hành vi dọa nạt con... Gần đây anh Ch có hành vi mắng chửi, xúc phạm, đe dọa đánh con. Hành vi của anh Ch gây cho con sự sợ hãi, tổn thương về tâm lý, tinh thần. Anh Ch không đủ điều kiện để chăm sóc cho con... Hiện tại chị đang là giáo viên trường mầm non Hoa Hồng xã LT, thu nhập 12 triệu đồng/1 tháng. Chị đang sinh sống cùng gia đình chồng, gia đình hiện có 06 nhân khẩu, bố mẹ chồng còn khỏe, cả chồng và bố mẹ chồng chị rất quý các con riêng của chị.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y đã ra văn bản thông báo, triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh Hoàng Minh Ch vắng mặt. Trong văn bản gửi Tòa án anh Ch trình bày: Hiện tại anh đang đi làm ngoài biển tại Hải Phòng; thời gian đi vắng anh gửi con cho bà nội là Hoàng Thị T, hàng tháng anh gửi tiền về để bà nội nuôi cháu ăn học đầy đủ, anh không bỏ bê con cái. Gần đây nghe Thầy giáo nhắc nhở về con, anh có nhắc nhở, răn đe và có tát cháu V một cái nhưng là muốn tốt cho con, để con đi vào nề nếp chứ không phải hành hạ con... Nay nếu chị C yêu cầu được nuôi cháu V, giành cho con cuộc sống đầy đủ hơn và cháu V mà đồng ý theo mẹ thì anh cũng xin hết trách nhiệm làm cha, còn nếu con muốn quay về thì anh vẫn rộng lòng làm tròn bổn phận với con.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ; bị đơn được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa là chưa thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Hoàng Tường V sinh ngày 04-02-2012 cho chị Lộc Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hoàng Minh Ch phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp giữa chị Lộc Thị C và anh Hoàng Minh Ch là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; các đương sự có địa chỉ thường trú tại huyện L- tỉnh Y nên Tòa án nhân dân huyện L thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại

khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Mặc dù đã được triệu tập, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Hoàng Minh Ch vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị Lộc Thị C và anh Hoàng Minh Ch có hai con chung là Hoàng Tường V sinh ngày 04-02-2012 và Hoàng Đông Phong sinh ngày 16-11-2015. Do mâu thuẫn vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị C và anh Ch đã ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 173/2018/QĐST- HNGĐ ngày 05-12-2018 của Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y, chị C và anh Ch đã thống nhất giao cháu Hoàng Tường V cho anh Ch; giao cháu Hoàng Đông Ph cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung. Cho rằng sau thời điểm ly hôn, anh Ch thường xuyên đi làm xa, không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C mà bỏ bê con cho bà nội trong khi bà nội đang ở cùng 02 anh con trai, con dâu và 02 cháu nội. Anh Ch đi làm thì hầu như không có tiền đem về, thời gian gần đây còn có hành vi mắng chửi, xúc phạm, đe dọa đánh con trong khi cháu V đang tuổi lớn, đang trong quá trình phát triển nhân cách. Thấy anh Ch không đủ điều kiện, khả năng nuôi con nên chị C làm đơn đề nghị thay đổi lại người trực tiếp nuôi con, giao cháu Hoàng Tường V cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tại điểm b khoản 2 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định:

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

...

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

Tại khoản 3 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 7 tuổi trở lên”.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra văn bản thông báo và triệu tập nhiều lần nhưng anh Ch không có mặt. Kết quả xác minh tại địa phương về hoàn cảnh, điều kiện, khả năng nuôi con cho thấy:

Tại thôn T- xã LT, anh Hoàng Minh Ch thường xuyên đi làm xa, Cháu Hoàng Tường V được anh Ch gửi bà nội là Hoàng Thị T hiện đang sống cùng vợ chồng con trai, các cháu nội và một người con trai khác. Gia đình anh Ch vẫn thuộc diện hộ nghèo.

Tại thôn H- xã LT, sau khi ly hôn chị Lộc thị C đã kết hôn và đang sinh sống cùng gia đình chồng. Gia đình chồng chị C chỉ có một mình chồng chị C là con trai, điều kiện kinh tế khá giả. Chị C hiện là Giáo viên công tác ngay tại địa phương, thu nhập ổn định.

Kết quả xác minh cho thấy hiện tại anh Hoàng Minh Ch không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị Lộc Thị C có điều kiện, khả năng nuôi con tốt hơn. Mặt khác cháu Hoàng Tường V là con gái đang độ tuổi phát triển về tâm, sinh lý nên rất cần sự gần gũi, chăm sóc của người mẹ. Trong biên bản lấy lời khai cháu Hoàng Tường V cũng có nguyện vọng muốn được ở với mẹ. Từ các phân tích trên, đối chiếu quy định pháp luật xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị Lộc Thị C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có căn cứ chấp nhận. Do chị C không yêu cầu nên anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về án phí Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên chị Lộc Thị C được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; anh Hoàng Minh Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về yêu cầu khởi kiện: Căn cứ các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Hoàng Tường V sinh ngày 04-02-2012 cho chị Lộc Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi; anh Hoàng Minh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2- Về án phí Căn cứ khoản 1 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Anh Hoàng Minh Ch phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Lộc Thị C được hoàn lại 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2023/0001896 ngày 04-7-2024.

3- Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; chị Lộc Thị C có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Minh Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4- Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Duy Đô